

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-PT

Ngày 29 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán:

1. Ông Doãn Đình Quyền

2. Bà Lê Thị Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2018/HSPT ngày 12/02/2018 đối với bị cáo Vi Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên **Vi Văn Q**, sinh năm 1987 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: T 9, xã A, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; con ông Vi Văn Th1 (đã chết) và bà Bé Thị Ph; có vợ là Triệu Thị Q1 và 01 con sinh năm 2006. Tiền án: Ngày 24 tháng 12 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28 tháng 02 năm 2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30 tháng 8 năm 2017, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Long Văn Th nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2017, Công an huyện Ea H'leo tuần tra trên địa bàn xã W, huyện EH thì phát hiện, bắt quả tang tại nhà của Long Văn Th thuộc T5A, xã W, huyện EH, trong túi quần phía trước, bên phải của Long Văn Th có 01 túi nylon màu trắng, bên trong có 08 gói giấy bạc màu trắng, chứa chất màu trắng, Th khai nhận chất màu trắng là ma túy, Th mua về sử dụng và bán lại kiếm lời.

Quá trình điều tra Long Văn Th khai nhận: Vào khoảng 08 giờ, ngày 30 tháng 8 năm 2017, Th đến nhà Vi Văn Q ở T9, xã A, huyện EH để rủ Q đi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời thì Q đồng ý. Sau đó, Th và Q đi bộ đến khu vực T1, xã W, huyện EH để tìm mua ma túy. Tại đây, Th đưa cho Q 1.000.000 đồng, Q gặp một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua xong, Th và Q mang về nhà tại T5B, xã W, huyện EH, Th lấy một ít ma túy đã mua ra để cùng Q sử dụng, số ma túy còn lại Th chia thành 10 gói và giấu trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì có Lãnh Chí M và khoảng 20 phút sau có Bùi Đức L (là những người nghiện ma túy) đến nhà gặp Th và Q hỏi mua mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói thì bị Công an huyện Ea H'leo phát hiện, bắt quả tang Long Văn Th và Vi Văn Q cùng với các đối tượng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 550/GĐMT-PC54, ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất màu trắng đựng trong 08 gói giấy bạc màu trắng gửi giám định có trọng lượng là 0,1769 gam; chất gửi giám định là ma túy, loại ma túy là Hêrôin. Mẫu vật còn lại sau giám định là: 0,1669 gam.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã xác định được như sau: Ngày 02 tháng 6 năm 2017 Long Văn Th bị Công an xã A, huyện EH đã xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức là phạt tiền. Vào khoảng 15 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2017 Th đang ở nhà thì có Lãng Văn H điều khiển xe mô tô đến rủ đi trộm cắp mũ cao su thì Th đồng ý. Sau đó, Th và H đến lô 33, đội cao su EW thuộc xã CM, huyện EH, tại đây Th và H trút mũ bèo ở trên 300 cây cao su thì bị bảo vệ công ty cao su phát hiện, bắt giữ. Tang vật thu được là 29 kg mũ bèo cao su.

Tại biên bản định giá tài sản số 616/BB-DGTS, ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea H'leo kết luận: 29 kg mủ cao su có giá trị 290.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Q 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30 tháng 8 năm 2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Long Văn Th, xử lý về vật chứng, tuyên về án phí và tuyên Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/01/2018, bị cáo Vi Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vi Văn Q khai: Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 08 giờ, ngày 30 tháng 8 năm 2017, khi Long Văn Th đến nhà bị cáo để rủ bị cáo đi mua ma túy về sử dụng thì bị cáo đồng ý. Sau đó, Th đưa cho bị cáo 1.000.000 đồng và bị cáo đã mua ma túy một người đàn ông tên C tại khu vực thôn 1, xã W, huyện EH, rồi bị cáo cùng về nhà Th để sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Th chia thành 10 gói, đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì Th bán cho Lãnh Chí M 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng và khoảng 30 phút sau đó Th bán cho Bùi Đức L 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng để kiếm lời. Khi Th bán ma túy cho M và L thì có bị cáo chứng kiến. Tuy nhiên, trước đó bị cáo không nghe Th nói mua ma túy để bán kiếm lời mà chỉ nghe Th nói mua ma túy để sử dụng mà thôi. Lời khai của bị cáo và Th tại cơ quan điều tra là không đúng, việc ghi lời khai của bị cáo có nội dung là mua để sử dụng và bán kiếm lời là do cơ quan điều tra cho ký không vào biên bản ghi lời khai. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra không có việc mớm cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Vi Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 07 năm tù là thỏa đáng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình

phạt đối với bị cáo Vi Văn Q cũng như các quyết định khác của bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, không áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị cáo không thật thà khai báo và áp dụng bổ sung khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị cáo Q là người dân tộc thiểu số.

Bị cáo tranh luận, cho rằng: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không đúng, vì bị cáo không biết Long Văn Th mua ma túy để bán kiếm lời, mà chỉ nhờ bị cáo mua để cùng sử dụng nên hành vi của bị cáo là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với bị cáo: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang vào ngày 30/8/2017, lời khai của bị cáo và Long Văn Th cùng với lời khai của Bùi Đức L, Lãnh Chí M thì có căn cứ để kết luận bị cáo là đồng phạm với Long Văn Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Vi Văn Q tại phiên toà phúc thẩm là không đúng với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không đúng với lời khai của Long Văn Th, người mua ma túy để sử dụng là Bùi Đức L, Lãnh Chí M. Bị cáo cho rằng cơ quan điều tra cho bị cáo ký không vào biên bản ghi lời khai là không có căn cứ, bởi lẽ: Khi lấy lời khai của bị cáo thì có Trần Quốc Kh, Lê Hữu T chứng kiến, ký vào biên bản và xác nhận lời khai của bị cáo. Đồng thời căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang vào ngày 30/8/2017 thì bị cáo khai ký tên sau khi biên bản được lập xong, lời khai của bị cáo tại biên bản này có nội dung “Long Văn Th đến nhà Vi Văn Q để rủ Q đi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời thì Q đồng ý, sau đó Th đưa cho Q 1.000.000 đồng, Q gặp một người đàn ông tên C mua 1.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua xong, Th và Q mang về nhà Th cùng sử dụng, số ma túy còn lại Th chia thành 10 gói và bán cho Lãnh Chí M, Bùi Đức L mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Khi M và L đến mua ma túy thì bị cáo có mặt tại nhà Th”. Nội dung Biên bản này phù hợp với các biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của Long Văn Th, đồng thời tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận không có việc mớm cung hay nhục hình. Do vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 08 giờ, ngày 30 tháng 8 năm 2017, khi Long Văn Th đến nhà bị cáo để rủ bị cáo đi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời thì bị cáo đồng ý. Sau đó, Th đưa cho

bị cáo 1.000.000 đồng và bị cáo đã mua ma túy một người đàn ông tên C tại khu vực T1, xã W, huyện EH, rồi bị cáo cùng về nhà Th để sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Th chia thành 10 gói, đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì Th và bị cáo bán cho Lãnh Chí M 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng và khoảng 20 phút sau có bán cho Bùi Đức L 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng để kiếm lời. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vi Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, thì thấy: Mức hình phạt 07 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Vi Văn Q là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tác hại xấu cho xã hội về nhiều mặt, bị cáo là người nhận thức được chất ma túy là loại dược liệu đặc biệt do Nhà nước độc Q quản lý, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép. Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới và không thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Vi Văn Q. Tuy nhiên, do bị cáo Q là người dân tộc thiểu số nên cần áp dụng bổ sung khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[3] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn Q – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi,

bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Q 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30 tháng 8 năm 2017.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vi Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện EH;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr